

Số: /BC-BVSTBPN

Phong Thổ, ngày tháng 12 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác Ban vì sự tiến bộ Phụ nữ, bình đẳng giới năm 2022; Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

##### 1. Thuận lợi

Công tác Ban VSTBPN luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của TT Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cấp trên. Kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước ngày càng được nâng lên đó là tiền đề quan trọng để các cấp, các ngành thực hiện tốt nhiệm vụ công tác Vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBPN) trong năm qua.

Nhận thức của các cấp, các ngành đoàn thể, quần chúng nhân dân về nhiệm vụ công tác VSTBPN có nhiều chuyển biến tích cực. Sự phấn đấu vươn lên trên các lĩnh vực phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, quản lý nhà nước... của đại đa số chị em phụ nữ từ cấp huyện đến cơ sở hoạt động có hiệu quả.

##### 2. Khó khăn

Trong việc thực hiện công tác VSTBPN huyện còn gặp khó khăn: Tỷ lệ phụ nữ trong hộ nghèo, thiếu việc làm và việc làm không ổn định còn cao. Ở các bậc học càng cao, tỷ lệ nữ càng giảm, tỷ lệ phụ nữ qua đào tạo còn thấp, đời sống sức khỏe của phụ nữ chưa được đảm bảo tốt, tỷ lệ phụ nữ mắc bệnh phụ khoa còn cao, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo các cấp còn thấp, đặc biệt là quản lý Nhà nước. Tệ nạn xã hội và ngược đãi phụ nữ trong một số gia đình vẫn còn xảy ra.

Về nhận thức và hành động của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, quần chúng nhân dân trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ còn chưa đồng bộ, vẫn còn nhiều hạn chế, kết quả đạt chưa cao, các mục tiêu đề ra nhiều, nhưng thời gian thực hiện ngắn, có mục tiêu thực hiện chưa đạt kế hoạch đề ra, bộ máy hoạt động của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ chủ yếu là hoạt động kiêm nhiệm, chưa phát huy hết năng lực và thực hiện chức năng tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền. Kinh phí hoạt động khó khăn nhất là cấp cơ sở. Tư tưởng trọng nam khinh nữ ở một số bộ phận nhân dân còn tồn tại và trở ngại, một số chị em còn hạn chế, tự ti thiếu ý chí phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ mọi mặt để tự khẳng định vị trí, vai trò của mình trong gia đình xã hội.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ, BÌNH ĐẲNG GIỚI NĂM 2022**

### **1. Công tác chỉ đạo**

Ban vì sự tiến bộ phụ nữ đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện Phong Thổ năm 2022.

Duy trì tốt hoạt động của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ cấp huyện, các cơ quan đơn vị và cấp xã, thị trấn. Thực hiện Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ.

Chỉ đạo Ban vì sự tiến bộ phụ nữ các cơ quan, cơ sở xã, thị trấn làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ, Đảng, chính quyền trong công tác thực hiện các mục tiêu vì sự tiến bộ phụ nữ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể quần chúng nhân dân về giới, bình đẳng giới.

### **2. Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Thực hiện quyền bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động việc làm**

Tăng cường vận động phụ nữ giúp nhau làm kinh tế, xoá đói giảm nghèo, xây dựng phong trào thi đua học tập, lao động sản xuất xoá đói giảm nghèo. Tạo điều kiện để phụ nữ có việc làm, phát triển kinh tế, tăng thu nhập, ổn định đời sống của gia đình và bản thân. Năm 2022 tổng số lao động được đào tạo nghề là 1.208 người, có trên 1.286 lao động tìm được việc làm và tiếp tục việc làm cũ nhưng có thu nhập cao hơn, trong năm có 47% trong tổng số lao động được giải quyết việc làm là nữ, phụ nữ tham gia ở tất cả các loại hình nghề nghiệp, song chủ yếu tập trung vào các nghề nông nghiệp, dịch vụ, giản đơn, không đòi hỏi trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao.

Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động của phụ nữ nông thôn đã tăng trong mấy năm qua, đến nay đã đạt khoảng 55 - 65%. Tỷ lệ lao động nữ thất nghiệp trong toàn huyện là 4%, trên 40% phụ nữ chủ hộ trong số các hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất.

Chính sách tín dụng được đổi mới, đồng thời với chương trình quốc gia về xoá đói giảm nghèo và việc làm đã tạo điều kiện để phụ nữ ngày càng tiếp cận nhiều hơn với vay vốn mở rộng sản xuất, tăng thu nhập và xoá đói giảm nghèo. Ngoài ra, thông qua Hội phụ nữ, Ngân hàng Chính sách có các hoạt động tín dụng, được đánh giá là hiệu quả. Tổng số hộ được vay vốn 8.908 hộ, với tổng số tiền hơn 530 tỷ, trong đó có 1.200 phụ nữ làm chủ hộ được vay vốn tăng gia sản xuất, xoá đói giảm nghèo.

#### **2.2. Thực hiện quyền bình đẳng trong lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo**

Phụ nữ và trẻ em gái được tạo điều kiện bình đẳng với nam giới trong việc nâng cao trình độ văn hóa và trình độ học vấn. Tỷ lệ phụ nữ so với nam giới trong số người biết chữ tăng lên đáng kể, chênh lệch về tỷ lệ học sinh nam, nữ trong tất cả các cấp bậc học được thu hẹp.

- Tỷ lệ Mẫu giáo đối với nam 3290/6418 đạt 51,3%, nữ 3128/6418 đạt 48,7%.
- Tỷ lệ Tiểu học đối với nam 5253/10171 đạt 51,6%, nữ 4918/10171 đạt 48,3%
- Tỷ lệ THCS đối với nam 3576 /6968 đạt 51,3%, nữ 3392/6968 đạt 48,7%
- Tỷ lệ PTTH đối với nam 669/1202 đạt 55,6%, nữ 533/1202 đạt 44,3%

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo cũng có những hạn chế như: việc tiếp cận với giáo dục trẻ em gái và phụ nữ dân tộc thiểu số ở các xã vùng sâu, vùng xa còn khó khăn và trở ngại hơn so với các em trai và nam giới, tỷ lệ nữ có học hàm, học vị cao còn thấp so với nam giới.

### **2.3. Thực hiện quyền bình đẳng về chăm sóc sức khỏe**

Ban vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp, các ngành làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em, quan tâm công tác tuyên truyền, giáo dục làm thay đổi nhận thức của các tầng lớp nhân dân nói chung, phụ nữ nói riêng về chăm sóc sức khỏe cộng đồng, thay đổi tập quán lạc hậu, thực hiện nếp sống văn minh gia đình hạnh phúc. Vận động chị em thực hiện tốt công tác KHHGD.

- Tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai đủ 3 lần theo quy định đạt trên 47,4%
- Tăng tỷ lệ phụ nữ được tiếp cận với dịch vụ y tế 100%
- 100% cơ sở có đủ trang thiết bị kỹ thuật phù hợp phục vụ bà mẹ an toàn.
- 100% cán bộ y tế thôn, bản có đủ thuốc, dụng cụ thiết yếu phục vụ.
- 17/17 trạm y tế có nữ hộ sinh, Y sỹ sản nhi đạt 100%

Trẻ em đến trường, lớp học chữ được chăm sóc sức khỏe, tiêm phòng đầy đủ, khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi trong toàn huyện.

### **2.4. Thực hiện mục tiêu nâng cao tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy, Đảng, chính quyền các cấp**

Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã chủ động quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ nữ đặc biệt là nữ dân tộc.

Số lượng cán bộ nữ tham gia cấp ủy, chính quyền các cấp được duy trì và chất lượng được nâng lên rõ nét cụ thể:

- Nữ Đại biểu tham gia HĐND cấp huyện là: 12/35; cấp xã là: 110/366
- Nữ tham gia cấp ủy huyện là: 06/39
- Nữ tham gia cấp ủy xã: 40/246
- Nữ tham gia chính quyền cấp xã: 03/68
- Nữ đảng viên trong toàn huyện: 1072/3459

Đội ngũ cán bộ tham gia cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### **2.5. Tăng cường năng lực hoạt động Vì sự tiến bộ của Phụ nữ**

- Đảm bảo duy trì và thực hiện tốt theo quy chế hoạt động của Ban VSTBPN; Các cơ quan, ban, ngành thành viên cơ bản đã thực hiện trách nhiệm được giao thông qua chế độ báo cáo theo định kỳ, và phối hợp với các ngành có

liên quan tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/BCT về “Công tác Phụ nữ thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”, qua đó tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đề ra các giải pháp phù hợp tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia lãnh đạo, điều hành hoạt động phát triển kinh tế xã hội; hướng dẫn đơn vị cơ sở xây dựng chương trình hành động hàng năm, phương pháp kế hoạch hành động Ban vì STBPN trên địa bàn huyện.

### **3. Đánh giá chung**

#### **3.1. Ưu điểm**

- Ban vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp, các cơ quan, đơn vị đã chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền các cấp về xây dựng kế hoạch hoạt động. Vì vậy kết quả thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ Ban VSTBPN đã từng bước chuyển biến rõ nét. Các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản hoàn thành. Tỷ lệ học sinh nữ ra lớp, phụ nữ được khám, điều trị, được vay vốn, có việc làm, phụ nữ tham gia cấp uỷ, chính quyền các cấp ngày càng tăng, các yếu tố về giới được đặt trong tổng thể nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nhận thức của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân về giới, bình đẳng giới, về nhiệm vụ công tác VSTBPN, bình đẳng giới có nhiều chuyển biến rõ nét.

#### **3.2. Tồn tại**

- Một số cấp uỷ, chính quyền, các cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến nhiệm vụ công tác vì sự tiến bộ phụ nữ, bình đẳng giới còn coi nhiệm vụ Ban VSTBPN, bình đẳng giới là nhiệm vụ của hội phụ nữ.

- Nhận thức về giới, bình đẳng giới của một bộ phận, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân còn hạn chế, tư tưởng trọng nam khinh nữ vẫn diễn ra cho nên hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chưa cao.

- Một bộ phận chị em còn tự ty chưa thực sự cố gắng vươn lên trong học tập cũng như công tác, đặc biệt lĩnh vực học tập do vậy chất lượng một số công việc được giao đạt chưa cao.

- Các lớp tập huấn về giới, bình đẳng giới còn ít, chưa thực sự thu hút đông số đối tượng tham gia; Công tác thông tin báo cáo chưa kịp thời.

#### **3.3. Nguyên nhân đạt được**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thường trực Huyện uỷ, HĐND - UBND huyện, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cấp trên. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân về giới, về nhiệm vụ công tác Ban VSTBPN, bình đẳng giới các cấp, lồng ghép vào các chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các cơ quan, đơn vị.

- Hội phụ nữ các cấp, các cơ quan, đơn vị thể hiện tốt vai trò nòng cốt chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền trong việc thực hiện các mục tiêu Ban VSTBPN, bình đẳng giới của cơ quan, đơn vị trong đó chú trọng tới nhiệm vụ phát triển kinh tế, XDGN, quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm

và sử dụng cán bộ nữ, vận động chị em không ngừng học tập, lao động sản xuất áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế cao, làm giàu chính đáng ngày càng nhiều.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023**

#### **1. Phương hướng chung**

- Nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ. Tạo mọi điều kiện để thực hiện có hiệu quả các quyền cơ bản và phát huy vai trò của phụ nữ trong mọi lĩnh vực về đời sống, chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội. Thực hiện quyền bình đẳng giới về việc làm và XDGN, sự quan tâm của cấp uỷ Đảng, chính quyền, các cấp, các ngành thông qua chương trình phát dự án triển kinh tế vay vốn hộ nghèo của ngân hàng CSXH, vốn tạo việc làm và dạy nghề ngắn hạn, dài hạn.

- Thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực giáo dục về mọi mặt. Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực quản lý Nhà nước, bộ máy lãnh đạo. Đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng cho phụ nữ, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ban VSTB phụ nữ các cấp.

#### **2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể**

##### **2.1. Về phát triển kinh tế - XDGN**

- Từng bước ổn định đời sống cho phụ nữ, quan tâm đến phụ nữ nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong cuộc sống; Quan tâm đến dự án phát triển tạo việc làm cho phụ nữ nhằm phát triển kinh tế nâng cao đời sống; Quan tâm đến phát triển nữ doanh nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; Mở các lớp tập huấn ngắn hạn nhằm thu hút và tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp và khuyến khích phụ nữ tham gia phát triển các mô hình trang trại, dự án ... tạo điều kiện cho chị em vươn lên làm chủ phát triển kinh tế đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Thực hiện lồng ghép giới trong các chương trình dự án về XDGN và việc làm thực hiện Nghị quyết 24 của Chính phủ.

- Tạo điều kiện cho phụ nữ được vay vốn trong các chương trình tín dụng nhằm phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập để xoá đói giảm nghèo.

- Tăng cường công tác thanh tra lao động và xử lý kịp thời các hành vi xâm phạm nhân phẩm, vi phạm quyền lợi của lao động nữ.

- Tỷ lệ lao động nữ được đào tạo nghề trong năm đạt 40 - 50% (trong tổng số lao động được đào tạo nghề); trên 47% lao động nữ được tạo việc làm mới trong năm (trong tổng số lao động được giải quyết việc làm trong năm 2023).

- Tỷ lệ thất nghiệp của lao động nữ ở khu vực vùng thấp dưới 5%

- Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động nữ ở nông thôn trên 60%

- Đạt tỷ lệ trên 90% số hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được vay vốn để XDGN và giải quyết việc làm.

##### **2.2. Thực hiện các quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo**

- Thực hiện các chương trình giáo dục đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho phụ nữ. Mở các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về giới cho lãnh đạo cơ sở xã, thị trấn, các ban ngành, đoàn thể, trưởng các thôn bản. Kết hợp với Ban tổ chức đảng, chính quyền làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng cán bộ nữ trong các cấp, các ngành, đoàn thể nhằm nâng tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo.

- Làm tốt công tác triển khai thực hiện Chương trình kế hoạch - BVSTB phụ nữ năm 2023 tới các xã, thị trấn. Mở lớp tập huấn nghiệp vụ (kỹ năng làm việc) cho cán bộ chủ chốt, các lớp dạy nghề cho hội viên phụ nữ

Thực hiện nghiêm quy định ưu tiên tuyển sinh nữ các trường dân tộc nội trú, bán trú, các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học có ít nữ dự tuyển và đề xuất hình thức hỗ trợ cho phụ nữ và trẻ em gái thông qua chính sách giảm các khoản đóng góp giáo dục; Xem xét tỷ lệ nữ khi duyệt chỉ tiêu mở lớp hoặc cử người đi học, đảm bảo tỷ lệ nữ tham gia bồi dưỡng và đào tạo tương đương với tỷ lệ nữ tham gia hoạt động chuyên môn nghiệp vụ trong cùng lĩnh vực; Đưa vấn đề giới vào các cấp học như: THCS, THPT nhằm tuyên truyền tư vấn và vận động nữ chọn ngành nghề phù hợp với yêu cầu phát triển thị trường lao động.

- Có 90 - 95% nữ trong tổng số CBCC được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học.

- 95 - 98% số trẻ em gái trong độ tuổi từ 11 - 14 tuổi tốt nghiệp chương trình tiểu học và vào học lớp 6.

### **2.3. Công tác chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em**

- Tăng cường triển khai thực hiện tốt chính sách dân số KHHGD, đặc biệt là tuyên truyền pháp lệnh dân số, chăm lo đến đời sống, vật chất, tinh thần cho phụ nữ.

- Phát triển mạng lưới tuyên truyền giáo dục sức khỏe, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình đến mọi người dân, cung cấp dịch vụ tư vấn và tình dục an toàn cho lứa tuổi vị thành niên. Tăng cường việc tổ chức khám bệnh phụ khoa định kỳ cho phụ nữ, đặc biệt là quan tâm đến phụ nữ nghèo, phụ nữ vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế cơ sở, cán bộ y tế là nữ hộ sinh nhằm thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ trẻ em.

- Về gia đình: Tuyên truyền chức năng làm vợ, làm mẹ, quản lý chăm sóc con em không vi phạm pháp luật, thực hiện tốt KHHGD, các biện pháp tránh thai phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS, chống phân biệt đối xử ngược đãi phụ nữ, chống bạo lực gia đình, thực hiện nam nữ bình đẳng đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ thực hiện tốt việc thiên chức làm chủ trong gia đình.

- Tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai đủ 3 lần đạt trên 100%

- Tỷ lệ nữ được tiếp cận với dịch vụ y tế 95 - 100%

- 100% trạm y tế có nữ hộ sinh, Y sỹ sản nhi đạt 95%

## **2.4. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động BVSTB phụ nữ trong các cấp, các ngành**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thực hiện một cách thiết thực và bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của toàn xã hội về bình đẳng giới. Đặc biệt tập trung vào các đối tượng phụ nữ ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số để họ tự bảo vệ quyền lợi của mình. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền vận động thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia BVSTB phụ nữ giai đoạn tiếp theo; nâng cao năng lực tổ chức công đoàn, tổ nữ công ở cơ sở trong việc bảo vệ quyền và lợi ích của lao động nữ tại các loại hình doanh nghiệp. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hành động vì sự tiến bộ.

- Trong các tổ chức giáo dục, y tế, văn hóa xã hội và doanh nghiệp có 35% nữ trở lên tham gia ban lãnh đạo. Tăng cường năng lực hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ.

- 100% cán bộ hoạt động trong lĩnh vực vì sự tiến bộ của phụ nữ các cơ quan, đoàn thể được tập huấn về kỹ năng hoạt động.

- 100% cán bộ lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể được tập huấn nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

## **IV. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng một cách thiết thực, và bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của toàn xã hội về bình đẳng giới. Đặc biệt tập trung vào các đối tượng phụ nữ ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số để họ tự bảo vệ quyền lợi của mình.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế, tạo việc làm, nâng cao đời sống Nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với Phụ nữ, có các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho Phụ nữ phát huy sức lực, trí tuệ và tài năng tham gia các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tăng cường đào tạo nghề, tập huấn nghề và bồi dưỡng nghề cho Phụ nữ.

- Mở rộng tiếp cận về giáo dục cho Phụ nữ, ưu tiên cho Phụ nữ trong đào tạo bồi dưỡng và nâng cao trình độ thông qua đề án đào tạo nguồn nhân lực, nâng tỷ lệ nữ trong đào tạo các ngành nghề và lồng ghép kiến thức giới vào các chương trình tập huấn bồi dưỡng, thực hiện bình đẳng giới trong công tác quản lý giáo dục và tham gia lãnh đạo.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe để làm thay đổi hành vi và thói quen của Phụ nữ trong hoạt động chăm sóc sức khỏe và thực hiện kế hoạch hóa gia đình, có biện pháp vận động nam giới áp dụng các biện pháp tránh thai có hiệu quả; tăng cường số lượng và chất lượng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe - KHHGD cho phụ nữ, triển khai các biện pháp tích cực nhằm hạn chế sự lây nhiễm

HIV và các bệnh lây qua đường tình dục cho Phụ nữ; thực hiện tốt chính sách BHYT cho Phụ nữ nghèo, nâng cao trình độ cho cán bộ nữ hộ sinh, y sỹ sản nhi.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo các cấp ủy Đảng đối với công tác cán bộ nữ; thực hiện công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ kế cận và đề bạt cán bộ nữ, thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực và chương trình đào tạo dành cho cán bộ nữ làm công tác quản lý ở các cấp, bảo đảm quyền lợi ích hợp pháp và chính đáng của Phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, xã hội.

- Nâng cao vai trò, vị trí và sự tham gia của Phụ nữ vào việc lãnh đạo, quản lý ở tất cả các cấp và trong mọi lĩnh vực bằng việc khắc phục sự phân biệt đối xử và ngược đãi đối với Phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình. Tạo điều kiện thuận lợi để Phụ nữ tham dự các cuộc họp và tham gia vào công tác lập kế hoạch, thực hiện và giám sát các chương trình dự án ở địa phương.

- Củng cố, kiện toàn bộ máy hoạt động Vì STBPN nhằm đảm bảo nguồn nhân lực trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức giới, kỹ năng hoạt động Vì STBPN cho cán bộ lãnh đạo và cán bộ nữ; tiếp tục cải tiến phương thức, nội dung hoạt động.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, Quy chế hoạt động của Ban.

- Phát động phong trào thi đua bằng nhiều nội dung chương trình hành động cách mạng cụ thể thiết thực chào mừng các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh, huyện gắn với việc thực hiện "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và nhiệm vụ công tác năm 2023 của Ban VSTBPN huyện Phong Thổ./.

**Nơi nhận:**

- Sở LĐTB&XH tỉnh;
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HỖND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các thành viên Ban VSTBPN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PLĐT&XH.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Mai Thị Hồng Sim**